|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Quảng Trị, ngày 26 tháng 01 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 23**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022;* *Nghị quyết số 72/2022/HĐND ngày 18/10/2022 sửa đổi Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND* ngày 31/8/2022 *của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Quảng Trị;*

*Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;*

*Xét Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 24/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị xem xét, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đã được phân bổ tại Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Điều chỉnh giảm 15,466 tỷ đồng vốn hoàn ứng thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo để bố trí bổ sung đầu tư các công trình huyện nghèo Đakrông thực hiện Dự án 1 - Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

2. Các nội dung không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** **Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 26 tháng 01 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBTVQH, Chính phủ;  - Các Bộ: KHĐT, Tài chính;  - TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;  - Các sở, ban ngành cấp tỉnh;  - Kho bạc Nhà nước tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Lưu VT. | **CHỦ TỊCH**    **Nguyễn Đăng Quang** |

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NSTW NĂM 2024**

**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

*(Kèm theo Nghị Quyết số /NQ-HĐND ngày 26/01/2024 của HĐND tỉnh)*

*Đơn vị trính: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Kế hoạch đã phân bổ tại**  **Nghị quyết số 114/NQ-HĐND**  **ngày 07/12/2023**  **của Hội đồng nhân dân tỉnh** | **Kế hoạch điều chỉnh** | | **Kế hoạch**  **sau điều chỉnh** | **Ghi chú** |
| Tăng (+) | Giảm (-) |
| **I** | **Dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo** | **70.451** | **0** | **0** | **70.451** |  |
| - | Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo | 70.451 | 0 | 0 | 70.451 |  |
| + | Huyện nghèo | 52.451 | 0 | 0 | 52.451 |  |
|  | *Trong đó: Bố trí hoàn ứng thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo* | *15.466* |  | *-15.466* | *0* |  |
|  | *Bổ sung đầu tư các công trình huyện nghèo Đakrông* |  | *+15.466* |  | *15.466* |  |